

Bản án số: 149/2018/HSST

Ngày: 23/7/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Vân

2. Bà Mai Thị Tiếp

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Lữ Thị Phương Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 234/2018/HSST ngày 04/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Viết H sinh năm 1998; trú tại: xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: LĐTD; con ông Đỗ Viết L và bà Đỗ Thị H2; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 29/3/2018, tạm giam từ ngày 07/4/2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21h00' ngày 29/3/2018 tổ công tác Công an thành phố T làm nhiệm vụ tại khu vực khu công nghiệp T, P. Đ, TP. T phát hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra thu giữ tại túi quần của Đỗ Viết H 01 vỏ bao thuốc lá, bên trong chứa 01 túi nilon trắng, bên trong túi nilon chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá, H khai là ma túy đá mua về để sử dụng.

Tại cơ quan điều tra H khai nhận: vào khoảng 20h30' ngày 29/3/2018 H mượn xe máy của chị Nguyễn Thị Huyền T (chị T không biết H mượn xe để đi mua ma túy) đi đến khu công nghiệp T gặp và mua của một người đàn ông H không rõ tên tuổi địa chỉ 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ, H bỏ gói ma túy vào vỏ bao thuốc lá bỏ vào túi quần đi về. Khi đang đứng chờ đỗ xăng ở cây xăng khu công nghiệp T thì bị kiểm tra, thu giữ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 719/MT-PC54 ngày 01/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận 01 gói ni lon chứa các hạt tinh thể màu trắng thu của Hòa là ma túy có trọng lượng 1,161g, loại: Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 143/CT-VKS-MT ngày 29/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo Đỗ Viết H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi phạm tội:* Khoảng 21h ngày 29/3/2018, Tại khu công nghiệp T, P. Đ, TP. T, bị cáo Đỗ Viết H đang lưu giữ trong túi quần 01 gói ma túy loại Methamphetamine trọng lượng 1,161g bị cáo mua trước đó để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an bắt quả tang thu giữ tang vật. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, với lời khai người làm chứng, với tang vật thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của các bị cáo Đỗ Viết H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

[2]. *Về tính chất hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:* Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, làm suy thoái kinh tế và ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt. Căn cứ tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, trọng lượng ma túy phạm tội, cần áp dụng Điều 38 BLHS cách ly các bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và xử phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt là phù hợp.

[3] *Vật chứng:* Số ma túy có trọng lượng 1,144g Methamphetamine (tang vật còn lại sau giám định) là vật cấm lưu hành cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

[4] *Án phí:* Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 BLTTHS. Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Viết H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Viết H 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/3/2018.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1,144g Methamphetamine hiện đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng số 152/THA ngày 21/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- Chi cục THADS TPTH
- Lưu hồ sơ.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SO THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Thị Hà